

QUYẾT ĐỊNH số 64/2002/QĐ-BKHCMNT
ngày 12/8/2002 về việc ban hành
Quy chế Tổ chức và hoạt động
của Ban Chuẩn bị và quản lý Dự
án Hỗ trợ phát triển nguồn nhân
lực cho công nghiệp phần mềm.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22/5/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Căn cứ Nghị định số 17/2001/NĐ-CP ngày 04/5/2001 của Chính phủ về Quy chế Quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức;

Căn cứ Quyết định số 550/QĐ-TCCBKH ngày 12/5/1997 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Văn phòng Bộ;

Căn cứ Quyết định số 1553/QĐ-BKHCMNT ngày 17/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về việc thành lập Ban Chuẩn bị và quản lý Dự án Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho công nghiệp phần mềm;

Theo đề nghị của Giám đốc Ban Chuẩn bị và quản lý Dự án, Chánh Văn phòng Bộ và Vụ trưởng Vụ Tổ chức và cán bộ khoa học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy chế Tổ chức và hoạt động của Ban Chuẩn bị và quản lý Dự án Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho công nghiệp phần mềm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Giám đốc Ban Chuẩn bị và quản lý Dự án, Vụ trưởng Vụ Tổ chức và cán bộ khoa học, Vụ trưởng Vụ Quan hệ quốc tế, Chánh Văn phòng Bộ và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Bộ trưởng
 Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường

CHU TUẤN NHẠ

QUY CHẾ Tổ chức và hoạt động của
Ban Chuẩn bị và quản lý Dự án
Hỗ trợ phát triển nguồn nhân
lực cho công nghiệp phần mềm

(ban hành kèm theo Quyết định số 64/2002/QĐ-BKHCMNT ngày 12 tháng 8 năm 2002 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường).

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ban Chuẩn bị và quản lý Dự án Hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực cho công nghiệp phần mềm (viết tắt là Ban Quản lý Dự án) được thành lập theo Quyết định số 1553/QĐ-BKHCMNT ngày 17/7/2002 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Điều 2. Ban Quản lý Dự án đặt tại Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường và hoạt động dưới sự chỉ đạo của Chánh Văn phòng Bộ. Ban Quản lý

Dự án được sử dụng con dấu và tài khoản của Văn phòng Bộ. Địa điểm làm việc của Ban Quản lý Dự án do Văn phòng Bộ xem xét bố trí.

Ban Quản lý Dự án được sử dụng tên giao dịch quốc tế là Executing Agency of The Project on Supporting the Human Resource Development for Software Industry (gọi tắt là HUDESI).

Chương II

CHỨC NĂNG VÀ NHIỆM VỤ

Điều 3. Chức năng của Ban Quản lý Dự án:

Ban Quản lý Dự án giúp Chánh Văn phòng Bộ chuẩn bị và quản lý Dự án sử dụng nguồn vốn viện trợ không hoàn lại của Chính phủ Ấn Độ cho việc hỗ trợ phát triển nguồn nhân lực công nghiệp phần mềm.

Điều 4. Nhiệm vụ của Ban Quản lý Dự án:

1. Làm đầu mối giao dịch và phối hợp với Cơ quan đại diện phía Ấn Độ, các cơ quan trong và ngoài nước tiến hành các công việc liên quan tới việc chuẩn bị Dự án.

2. Quản lý và tổ chức triển khai thực hiện Dự án sau khi được Chính phủ chính thức phê duyệt.

3. Chuẩn bị và trình các cấp có thẩm quyền báo cáo việc thực hiện Dự án, báo cáo tài chính, đánh giá kết quả thực hiện Dự án trên cơ sở hợp tác chặt chẽ và tổng hợp các báo cáo của các đơn vị thụ hưởng hoạt động hỗ trợ của Dự án.

4. Chịu trách nhiệm về hiệu quả việc sử dụng nguồn vốn của Dự án cho việc góp phần tăng cường năng lực phát triển nguồn nhân lực công nghiệp phần mềm của các đơn vị thụ hưởng hoạt động hỗ trợ của Dự án.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ HOẠT ĐỘNG

Điều 5. Giám đốc Ban Quản lý chịu trách nhiệm trước Chánh Văn phòng Bộ về toàn bộ các hoạt động của Dự án; có quyền và chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Điều 4 của Quy chế này.

Giúp việc cho Giám đốc có Phó Giám đốc. Trong trường hợp Giám đốc vắng mặt, Phó Giám đốc được ủy quyền thay mặt Giám đốc điều hành và giải quyết công việc của Ban Quản lý Dự án sau khi có sự đồng ý của Chánh Văn phòng Bộ.

Điều 6. Các cán bộ làm việc cho Dự án theo chế độ kiêm nhiệm được hưởng thù lao theo chế độ hiện hành và các cán bộ làm việc theo chế độ hợp đồng lao động được trả lương từ nguồn kinh phí hoạt động của Dự án. Giám đốc Ban Quản lý Dự án quyết định việc bố trí sắp xếp cán bộ làm việc theo các nhóm và quy định nhiệm vụ cụ thể của từng nhóm.

Điều 7. Kinh phí hoạt động của Ban Quản lý Dự án được lấy từ nguồn kinh phí của Dự án.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Ban Quản lý Dự án thực hiện chế độ làm việc, quan hệ cộng tác với các đơn vị trực thuộc Văn phòng Bộ và các đơn vị chức năng trong Bộ theo Quy chế làm việc của Bộ.

Ban Quản lý Dự án điều phối những hoạt động hỗ trợ của Dự án đối với các đơn vị thụ hưởng và chủ trì thực hiện các nhiệm vụ ghi tại Điều 4 của Quy chế này.

Giám đốc Ban Quản lý Dự án được thay mặt Chánh Văn phòng Bộ quan hệ với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước có liên quan sau khi được Chánh Văn phòng Bộ ủy quyền.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Bản Quy chế này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 10. Các Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Tổ chức và cán bộ khoa học và Giám đốc Ban Quản lý Dự án có trách nhiệm tổ chức thực hiện bản Quy chế này.

Điều 11. Khi cần sửa đổi, bổ sung bản Quy chế này, Giám đốc Ban Quản lý Dự án báo cáo với Chánh Văn phòng Bộ phối hợp với Vụ trưởng Vụ Tổ chức và cán bộ khoa học trình lãnh đạo Bộ xem xét quyết định./.

Bộ trưởng

Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường

CHU TUẤN NHẠ

QUYẾT ĐỊNH số 65/2002/QĐ-BKHCMNT
ngày 19/8/2002 về việc ban hành
Danh mục phương tiện đo phải
kiểm định và việc đăng ký kiểm
định.

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Pháp lệnh Đo lường ngày 06 tháng 10 năm 1999;

Căn cứ Nghị định số 22/CP ngày 22 tháng 5 năm 1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường;

Căn cứ Điều 12 Nghị định số 06/2002/NĐ-CP ngày 14 tháng 1 năm 2002 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh Đo lường;

Theo đề nghị của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Danh mục phương tiện đo phải kiểm định và việc đăng ký kiểm định.

Điều 2. Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng chịu trách nhiệm hướng dẫn và kiểm tra việc thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2537/1998/QĐ-BKHCMNT ngày 31 tháng 12 năm 1998 của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường về việc ban hành Danh mục phương tiện đo phải được kiểm định nhà nước.

Điều 4. Tổng cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng, các Chi cục Tiêu chuẩn đo lường chất lượng và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Khoa học,
Công nghệ và Môi trường
Thứ trưởng

BÙI MẠNH HẢI